

## Đề bài

Hãy phân tích và chứng minh rằng văn học thời kì 1945-1975 được sáng tác chủ yếu theo khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn.

## Bài làm

Khuynh hướng sử thi gắn liền với cảm hứng lãng mạn là một trong những đặc điểm cơ bản của văn học thời kì 1945-1975, thể hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tạo nên một sức mạnh tinh thần to lớn giúp nhân dân ta vượt qua những thử thách tưởng chừng không thể vượt qua được:

*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*

*Mà lòng phơi phơi dậy tương lai.*

(Tố Hữu)

Thế nào là khuynh hướng sử thi, thế nào là cảm hứng lãng mạn, mối quan hệ giữa hai yếu tố thi pháp này được thể hiện ra sao trong văn học thời kì 1945-1975?

Tác phẩm viết theo khuynh hướng sử thi là tác phẩm đề cập đến những đề tài có ý nghĩa lịch sử và có tính cách toàn dân. Nhân vật chính là những con người tiêu biểu cho lí tưởng và phẩm chất của cộng đồng, nhân danh cộng đồng và chiến đấu vì cộng đồng. Thơ văn trang trọng và tráng lệ, hào hùng. Tác phẩm có cảm hứng lãng mạn mang nội dung trữ tình sôi nổi dạt dào và hướng về lí tưởng, hướng về tương lai. Khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn nói chung không tách rời nhau trong các tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975. Sự kết hợp ấy tạo nên chủ nghĩa lãng mạn anh hùng.

Nhìn chung, dù là thơ hay văn xuôi, một tác phẩm sáng tác theo khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn đều là những bài ca sôi nổi và hùng tráng về đất nước đứng lên từ máu lửa, về những con người anh hùng trong chiến đấu và lao động, về lí tưởng độc lập tự do, về tương lai tất thắng của cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ vĩ đại.

Trong văn học thời kì 1945-1975, khuynh hướng sử thi, cảm hứng lãng mạn thể hiện như một đặc điểm nổi bật của thi pháp. Trước hết là thơ ca Quang Dũng, với bút pháp lãng mạn, đã vẽ lên hình ảnh của người lính Tây Tiến. Bút pháp này có khuynh hướng tô đậm những cái khác thường và sử dụng rộng rãi thủ pháp đối lập để tác động mạnh mẽ vào cảm quan người đọc. Cái khác thường, cái đặc biệt dễ khơi gợi trí tưởng tượng vốn là đặc trưng của cảm hứng, lãng mạn. Núi rừng Tây Bắc, nơi người lính Tây Tiến xuất hiện, có một vẻ đẹp hùng vĩ và dữ dội khác thường.

*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

Những con người tha thiết yêu đời, yêu cái đẹp, *đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm* ấy lại là những con người chiến đấu thật dũng cảm và sẵn sàng hi sinh:

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

*Áo bào thay chiếu anh về đất  
Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

Khuynh hướng sử thi, cảm hứng lãng mạn còn thể hiện qua hàng loạt thơ ca về đất nước và chủ yếu thể hiện ở những tình cảm của cái tôi trữ tình của nhà thơ. Đây không phải những tình cảm riêng tư trong quan hệ cá nhân, mà là tình cảm chung của người nông dân đối với đất nước. Có khi còn là niềm tự hào về đất nước giàu đẹp:

*Trời xanh đây là của chúng ta  
Núi rừng đây là của chúng ta  
Những cánh đồng thơm mát  
Những cánh đồng bát ngát  
Những dòng sông đỏ nặng phù sa.*

(Nguyễn Đình Thi)

Có khi là niềm xúc động trước vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước:

*Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi  
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng  
Ngày xuân mơ nở trắng rừng  
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.  
Ve kêu rừng phách đổ vàng  
Nhớ cô em gái hái măng một mình.  
Rừng thu trăng rọi hòa bình  
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.*

(Tố Hữu)

Có khi đó là tình cảm xót xa trước cảnh đất nước bị giày xéo, nhân dân bị khùng bố, các giá trị văn hóa bị tàn phá; những truyền thống tinh thần bị xúc phạm:

*Quê hương ta từ ngày khùng khiếp  
Giặc kéo lên ngàn ngụt lửa hung tàn  
Ruộng ta khô  
Nhà ta cháy  
Chó ngộ một đàn  
Lưỡi dài lê sắc máu  
Kiệt cùng ngõ thẳm bờ hoang  
Mẹ còn đàn lợn âm dương  
Chia lìa trăm ngã  
Đám cưới chuột đang tưng bừng rộn rã  
Bây giờ tan tác về đâu.*

(Hoàng Cầm)

Ngoài ra, đó còn là tình cảm thiết tha và lòng biết ơn sâu nặng cha ông ta, những người đã xây dựng nên đất nước này bằng mồ hôi, trí tuệ và cả máu xương.

*Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy,  
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta...*

(Nguyễn Khoa Điềm)

Sự gắn bó với mọi vùng của đất nước được khái quát thành một quy luật của tình cảm, của cuộc sống:

*Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở  
Khi ta đi, đất đã hóa tâm hồn!*

(Chế Lan Viên)

Tất cả tình cảm đó đều gắn kết với nhau trong tình yêu tổ quốc, lí tưởng đấu tranh vì độc lập, tự do và thắm nhuần niềm tin sắt đá vào tương lai tất thắng của cách mạng, tràn đầy tính lãng mạn qua một số hình ảnh nhân vật vùng lên:

*Nước Việt Nam từ máu lửa  
Rũ bùn đứng dậy sáng lòa.*

(Nguyễn Đình Thi)

Để đánh đuổi giặc thù:

*Vì nắng sắp lên rồi  
Chân trời đã tỏ  
Sông Đuống cuộn cuộn trôi  
Để nó cuốn phăng ra bể  
Bao nhiêu đồn giặc toi bời.*

(Hoàng Cầm)

Hình ảnh đất nước hồi sinh:

*Ngày mai rộn rã sơn khê,  
Ngược xuôi tàu chạy bốn bề lưới giăng.  
Than Phán Mê, thiếc Cao Bằng,  
Phố phường như nắm như măng giữa trời.*

(Tố Hữu)

Riêng trong văn xuôi, đề tài của một số tác phẩm văn xuôi phản ánh công cuộc chống Mĩ của nhân dân ta vốn là một vấn đề có ý nghĩa lịch sử. Nhân vật trung tâm trong truyện ngắn *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành là Tnú, một thanh niên yêu thương bản làng, luôn luôn bất khuất trước kẻ thù. Những phẩm chất này không chỉ là của riêng anh mà còn là phẩm chất của dân làng Xô Man, các dân tộc Tây Nguyên và của cả dân tộc ta. Tnú chịu

đụng biết bao khổ sở, bị cầm tù, tra tấn, bị đốt mười đầu ngón tay, vợ con bị thảm sát... nhưng anh vẫn dũng cảm chiến đấu để giải phóng quê hương. Hai nhân vật Việt và Chiên trong *Những đứa con trong gia đình* của Nguyễn Thi rất yêu quê hương, căm thù giặc. Vì muốn trả thù nhà, bảo vệ quê hương, hai chị em giành nhau tòng quân, và họ đều tỏ ra vô cùng dũng cảm. Chiên có lần chết giấc vì bom địch, còn Việt bị thương nặng, mấy ngày thất lạc đồng đội nhưng vẫn dũng cảm chịu đựng bằng tất cả sức mạnh thể chất lẫn tinh thần. Trong truyện ngắn *Mảnh trăng cuối rừng* của Nguyễn Minh Châu, Nguyệt tiêu biểu cho hình ảnh của người con gái có tâm hồn cao đẹp lạ thường. Đi nhờ xe vận tải hành quân sự, bị máy bay Mĩ tấn công giữa rừng đêm, Nguyệt đã dũng cảm bảo vệ người lái xe, bảo vệ chuyến hành quân sự. Hơn nữa, Nguyệt còn có một niềm tin ngời sáng vào tình yêu chung thủy và cuộc sống. Hình ảnh Nguyệt luôn luôn gắn liền vào hình tượng ánh trăng, và ánh trăng chính là một phần của hình ảnh Nguyệt, vừa tươi mát, vừa kì ảo, lung linh lạ thường... Tất cả đã tạo nên vẻ đẹp lãng mạn, đầy chất thơ.

Chính khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn đã bao trùm lên hàng loạt thơ ca, truyện kí thời kì văn học 1945-1975. Đó là sự tổng hợp nhuần nhị giữa các yếu tố hiện thực và lãng mạn, trữ tình và anh hùng ca, cảm xúc và trí tuệ, dân tộc và hiện đại, trở thành một những đặc điểm cơ bản của văn học thời kì này.